ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 87 /2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 7 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành quy định một số nội dung về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 62/2016/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành quy định về quản lý nghĩa trang, cơ sở hoả táng trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Tổ chức thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Xây dựng;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Tây Ninh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Phòng VHXH;
- Lưu: VT, Cam.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hòa

QUY ĐỊNH
QUẢN LÝ NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 87 /2026/QĐ-UBND ngày 23 /6/2026 của UBND tỉnh)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hoả táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (trừ nghĩa trang liệt sỹ).

2. Những nội dung khác không được quy định trong Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

CHƯƠNG II
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 3. Phân cấp quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với nghĩa trang có cấp công trình từ cấp II trở lên và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các nghĩa trang trên địa bàn quản lý trừ nghĩa trang theo quy định tại khoản 1 Điều này. Đối với nghĩa trang có cấp công trình dưới cấp II có ranh giới nằm trên địa giới hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho một Ủy ban nhân dân xã có diện tích nghĩa trang thuộc địa giới hành chính của cấp xã đó lớn hơn để quản lý.

Điều 4. Nội dung quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đang được sử dụng

a) Phổ biến, giám sát việc thực hiện những quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

b) Định kỳ chăm sóc cây xanh, bảo quản phần mộ, tro cốt, duy tu bảo dưỡng các công trình trong nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về vệ sinh trong các hoạt động táng, hỏa táng;

d) Quy hoạch thành khu tập trung, bảo đảm về vệ sinh môi trường trong nghĩa trang và tiết kiệm đất;

đ) Đảm bảo trang thiết bị bảo hộ cá nhân như: khẩu trang, quần áo, ủng, găng tay … cho nhân viên và yêu cầu sử dụng khi trực tiếp thực hiện công việc táng, hỏa táng;

e) Giám sát, quản lý hoặc trực tiếp cung cấp các dịch vụ nghĩa trang; dịch vụ hỏa táng.

g) Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang, hỏa táng.

h) Rà soát việc đánh số, xác định vị trí khu mộ, hàng mộ, ngôi mộ, ô tro cốt trong nghĩa trang, đưa ra phương án điều chỉnh thích hợp (nếu cần thiết);

i) Lập các bảng chỉ dẫn, sơ đồ vị trí các khu chức năng, khu mộ, hàng mộ, phần mộ và vị trí các ô lưu trữ tro cốt phục vụ cho người thăm viếng;

k) Ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm; báo cáo cho các cơ quan chức năng các hành vi vi phạm nghiêm trọng để giải quyết kịp thời;

l) Thực hiện báo cáo hàng năm hoặc đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng với cơ quan nhà nước quản lý nhà nước theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đã đóng cửa, dừng hoạt động: Thực hiện quản lý theo các nội dung ở khoản 1 điều này, trừ điểm c, đ và e.

3. Việc đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP. Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký.

4. Các quy định chung khác về quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 14 và Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 5. Sử dụng đất nghĩa trang

1. Đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu từ 10% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội khi chết trên địa bàn.

2. Quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều này chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi đã xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết được duyệt để thống nhất quản lý, khai thác.

CHƯƠNG III
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ngành liên quan

1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng hệ thống nghĩa trang, cở sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng.

c) Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức lập giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý; thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; ý kiến về sự phù hợp của phương án giá (gồm phương pháp xác định, các yếu tố đầu vào để xác định chi phí, định mức (nếu có), mức giá) ... đối với giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trước khi chủ đầu tư phê duyệt.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách theo phân cấp quản lý.

đ) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang theo phân cấp quản lý.

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang, quản lý vận hành cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích theo phân cấp quản lý.

g) Định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

2. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng vốn ngân sách trong đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng, di chuyển nghĩa trang, hướng dẫn quản lý chi phí, giá dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng theo quy định.

b) Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện quản lý nhà nước về đất đai và môi trường đối với các hoạt động của nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Y tế

Hướng dẫn, giám sát việc bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường của các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

5. Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể về các đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn theo quy định tại Điều 5 Quy định này.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công nghệ hỏa táng của các cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình Tây Ninh

Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân sử dụng hình thức hỏa táng văn minh, hiện đại, bảo đảm vệ sinh môi trường, tiết kiệm quỹ đất; chú trọng tuyên truyền tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số góp phần thay đổi phong tục, tập quán cũ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện công tác quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang quy mô cấp xã trên địa bàn.

2. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết nghĩa trang theo quy định pháp luật về Quy hoạch Đô thị và nông thôn.

3. Tổ chức lập và thực hiện kế hoạch xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý. Tổ chức thông báo cho nhân dân về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang.

4. Xem xét, chấp thuận đối với các trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, nhà chùa, thánh thất tôn giáo trong phạm vi địa giới hành chính quản lý đảm bảo vệ sinh môi trường.

5. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang trên địa bàn.

6. Phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý.

7. Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng khi chết theo quy định.

8. Niêm yết công khai, minh bạch giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng, giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân.

9. Lựa chọn đơn vị quản lý vận hành đối với các nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích theo phân cấp quản lý.

10. Định kỳ vào ngày 15 tháng 11 hàng năm, UBND cấp xã báo cáo Sở Xây dựng về công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang và cở sở hỏa táng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

Điều 8. Trách nhiệm của đơn vị trực tiếp quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng

1. Lập quy chế quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo đúng nội dung quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy chế quản lý nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo quy định.

4. Tham mưu cho các cấp có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đang quản lý.

5. Thường xuyên chăm sóc, bảo quản phần mộ, tro cốt; báo ngay cho thân nhân của người chết và các cơ quan chức năng theo thẩm quyền giải quyết khi phát hiện ra

những hiện tượng bất thường liên quan đến phần mộ, tro cốt như: mất trộm, xuống cấp, hư hỏng …

6. Kiểm tra và ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang và người sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

7. Chăm sóc, ươm trồng các vườn hoa, thảm cỏ, cây cảnh, cây xanh, làm sạch đẹp môi trường, cảnh quan trong nghĩa trang và cở sở hỏa táng.

8. Kiểm tra và đề xuất việc tu bổ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

9. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã về công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang và cở sở hỏa táng của đơn vị.

10. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Điều 19 và khoản 2 đến khoản 7 Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và theo quy định của pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

PHỤ LỤC
CẤP CÔNG TRÌNH NGHĨA TRANG VÀ CƠ SƠ HỎA TÁNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 87 /2026/QĐ-UBND ngày 23 /6/2026 của UBND tỉnh)

Stt	Loại công trình	Cấp công trình	Quy mô diện tích đất
1	Nghĩa trang	Cấp II	30÷60
		Cấp III	10÷ <30
		Cấp IV	<10
2	Cở sở hỏa táng	Cấp II	Mọi quy mô